

CHUẨN ĐẦU RA

NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT GIAO THÔNG

1. Tên ngành đào tạo: Công nghệ Kỹ thuật Giao thông (Transport Engineering)
2. Mã ngành: 7.51.01.04
3. Trình độ đào tạo: Đại học (Cấp bằng Kỹ sư) Thời gian đào tạo: 4,5 năm
4. Chuẩn đầu ra:

Chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ Kỹ thuật Giao thông nhằm đào tạo các kỹ sư có năng lực chuyên môn, phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức và sức khỏe tốt, có tri thức và năng lực hoạt động nghề nghiệp với trình độ chuyên môn, phù hợp với yêu cầu xã hội và hội nhập quốc tế. Sau khi hoàn thành khóa học theo chương trình đào tạo này, người học cần đạt được các chuẩn đầu ra dưới đây.

4.1. Chuẩn đầu ra về kiến thức:

1. Hiểu được những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Hiểu biết về pháp luật của nhà nước để có hành động, lối sống phù hợp, đúng pháp luật; Có sức khỏe và khả năng tự rèn luyện về thể chất; Có kiến thức an ninh quốc phòng sẵn sàng phục vụ Tổ quốc.
2. Nắm được các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, tin học, ngoại ngữ và kiến thức cơ sở ngành để tiếp thu và lĩnh hội tốt các kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực kỹ thuật an toàn giao thông.
3. Nắm vững những kiến thức cơ sở về kỹ thuật an toàn giao thông để phân tích, đánh giá, tổ chức, quản lý và giải quyết các vấn đề liên quan đến ùn tắc và tai nạn giao thông.
4. Vận dụng được những kiến thức chuyên sâu để giải quyết các vấn đề thực tế; Có khả năng ứng dụng các phần mềm chuyên môn để phân tích, đánh giá và lựa chọn phương án tối ưu.
5. Đạt chuẩn ngoại ngữ bậc 3 theo khung ngoại ngữ 6 bậc của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Có khả năng đọc, hiểu tốt tài liệu ngoại ngữ chuyên ngành.

4.2. Chuẩn đầu ra về kỹ năng:

1. Có kỹ năng lập luận nghề nghiệp, phát hiện và giải quyết vấn đề. Phân tích được các vấn đề liên quan đến chất lượng công việc, có giải pháp tổ chức thực hiện công việc một cách hiệu quả, kịp thời giải quyết các vấn đề nảy sinh.
2. Có kỹ năng tư duy một cách hệ thống, nắm vững mối quan hệ tác động qua lại giữa các yếu tố cấu thành của hệ thống giao thông trong thiết kế, tổ chức và quản lý an toàn giao thông.

3. Biết vận dụng linh hoạt kỹ năng, kiến thức và phương pháp nghiên cứu khoa học đã được trang bị vào công việc thực tế; có khả năng sử dụng trang thiết bị và phần mềm chuyên môn để giải quyết công việc.
4. Có khả năng tự học, nghiên cứu kiến thức chuyên môn, kiến thức văn hóa, xã hội; biết cách quản lý thời gian; tự chủ, thích nghi với hoàn cảnh thực tế.
5. Có kỹ năng tổ chức, quản lý và làm việc theo nhóm, có kỹ năng giao tiếp và kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Việt và ngoại ngữ.
6. Có kỹ năng đọc, hiểu tốt tài liệu ngoại ngữ chuyên ngành. Đạt chuẩn ngoại ngữ bậc 3 theo khung ngoại ngữ 6 bậc của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4.3. Chuẩn về phẩm chất đạo đức, thái độ

1. Có ý thức trách nhiệm công dân, tuân thủ các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.
2. Có phẩm chất đạo đức tốt, lòng yêu nghề, có ý thức tổ chức kỷ luật và trách nhiệm trong công việc.
3. Có tinh thần ham học hỏi, nâng cao trình độ.

5. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp, Kỹ sư Công nghệ Kỹ thuật Giao thông có đầy đủ kiến thức, kỹ năng và phẩm chất đạo đức để đảm nhiệm công việc:

- Chuyên viên tại các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn giao thông như ủy ban An toàn giao thông quốc gia, sở giao thông vận tải, ban an toàn giao thông các tỉnh, thành phố; thanh tra giao thông; cảnh sát giao thông; cục đăng kiểm Việt Nam;
- Cán bộ thiết kế, giám sát, quản lý thi công thuộc các công ty tư vấn thiết kế xây dựng công trình giao thông;
- Nhân viên tư vấn, cố vấn dịch vụ thuộc các đại lý, doanh nghiệp vận tải và bảo hiểm ô tô;
- Cán bộ giảng dạy, nghiên cứu viên tại các trường đại học và cao đẳng, các viện và trung tâm nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước.

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

Đáp ứng đầy đủ kiến thức, kỹ năng giao tiếp và năng lực ngoại ngữ để:

- Tiếp tục học bằng đại học thứ hai thuộc các khối ngành kỹ thuật và kinh tế;
- Tiếp tục học tập nâng cao trình độ chuyên môn ở trong và ngoài nước để được công nhận học vị thạc sỹ và tiến sỹ kỹ thuật.

7. Các chương trình, tài liệu, chuẩn Quốc tế đã tham khảo:

- [1]. Chương trình đào tạo Trường Đại học Giao thông Tây Nam – Trung Quốc, 2012.
- [2]. Chương trình đào tạo Trường Đại học Leeds – Vương quốc Anh, 2012.
- [3]. Chương trình đào tạo Trường Đại học Giao thông đường bộ Moskva, Madi – CHLB Nga, 2012.